

Số: 48/VBCB-BVBH

Hà Nội, ngày 02 tháng 05 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
Số giấy phép hoạt động 202/BYT-GPHĐ Cơ quan cấp: Bộ Y tế ngày 29/03/2021
Địa điểm: Số 137 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội
Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSKII. Nguyễn Thắng Lợi
Điện thoại: 02462618856/0986261665 Email: info@benhvienbacha.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sỹ Y khoa, Bác sỹ Răng Hàm Mặt, Bác sỹ Y học cổ truyền, Y sỹ đa khoa, Y sỹ Y học cổ truyền, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 73 người (có danh sách kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 156 người, trong đó:

+ Bác sỹ Y khoa: 8 người	+ Điều dưỡng: 80 người
+ Bác sỹ Y học cổ truyền: 3 người	+ Hộ sinh: 20 người
+ Bác sỹ Răng Hàm Mặt: 5 người	+ Kỹ thuật xét nghiệm y học: 20 người
+ Y sỹ đa khoa: 3 người	+ Kỹ thuật hình ảnh y học: 15 người
+ Y sỹ Y học cổ truyền: 2 người	

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí tất cả các đối tượng thực hành tại bệnh viện.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Bản sao có chứng thực Giấy phép hoạt động của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà và chương trình thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với các chức danh.



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC CMBV

BSKII. Nguyễn Thắng Lợi

Hà Nội, ngày 02 tháng 05 năm 2024

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH
NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở
hướng dẫn thực hành số: 48/VBCB-BVBH ngày 02/05/2024)

I. Đối tượng đăng ký

1.1. Bác sỹ Y khoa:

Chức danh Bác sỹ Y khoa (người có văn bằng Bác sỹ Y khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Bác sỹ Y khoa).

1.2. Bác sỹ Y học cổ truyền

Chức danh Bác sỹ Y học cổ truyền (người có văn bằng Bác sỹ Y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Bác sỹ Y học cổ truyền).

1.3. Bác sỹ Răng hàm mặt

Chức danh Bác sỹ Răng hàm mặt (người có văn bằng Bác sỹ Răng hàm mặt, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Bác sỹ Răng hàm mặt).

1.4. Y sỹ đa khoa

Chức danh Y sỹ đa khoa (người có văn bằng Y sỹ đa khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận trình độ Y sỹ đa khoa).

1.5. Y sỹ Y học cổ truyền

Chức danh Y sỹ Y học cổ truyền (người có văn bằng Y sỹ Y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận trình độ Y sỹ Y học cổ truyền).

1.6. Điều dưỡng

Chức danh Điều dưỡng (người có văn bằng Điều dưỡng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận trình độ Điều dưỡng).

1.7. Hộ sinh:

Chức danh Hộ sinh (người có văn bằng Hộ sinh, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận trình độ Hộ sinh)

1.8. Kỹ thuật xét nghiệm y học:

Chức danh Kỹ thuật xét nghiệm y học (người có văn bằng xét nghiệm y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận trình độ xét nghiệm y học)

1.9. Kỹ thuật hình ảnh y học:

Chức danh Kỹ thuật hình ảnh y học (người có văn bằng về hình ảnh y học, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội công nhận trình độ về Hình ảnh y học).

II. Thời gian và địa điểm thực hành:

2.1. Đối với Bác sỹ Y khoa:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà, như sau:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu trực thuộc Khoa khám bệnh.

- 09 tháng thực hành chuyên môn:

+ 03 tháng tại khoa khám bệnh (*Phòng khám Nội, Phòng khám Tai Mũi họng, Phòng khám Mắt, Phòng khám Phụ sản, phòng khám da liễu*)

+ 03 tháng tại Khoa Nhi

+ 03 tháng tại Khoa Ngoại- Gây mê hồi sức

2.2. Đối với Bác sỹ Y học cổ truyền

Người thực hành tập trung, toàn thời gian 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà như sau:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu – Khoa khám bệnh.

- 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về y học cổ truyền tại Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền (trực thuộc Khoa khám bệnh).

2.3. Đối với Bác sỹ Răng hàm mặt

Người thực hành tập trung, toàn thời gian 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà như sau:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu – Khoa khám bệnh.

- 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Răng hàm mặt tại Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt (trực thuộc Khoa khám bệnh).

2.4. Đối với Y sỹ đa khoa:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian 9 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà như sau:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu – Khoa khám bệnh.

- 06 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh. Người thực hành chọn tối thiểu hai khoa/phòng dưới đây (yêu cầu thời gian thực hành tối thiểu tại một khoa/phòng là 03 tháng):

+ Khám bệnh (gồm các chuyên khoa Tai Mũi Họng, Răng Hàm mặt, Mắt)

+ Khoa Ngoại – Gây mê hồi sức

+ Khoa Phụ sản

+ Khoa Nhi

2.5. Đối với Y sỹ Y học cổ truyền:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian 9 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà như sau:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu – Khoa khám bệnh.

- 06 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về y học cổ truyền tại Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền (trực thuộc Khoa khám bệnh).

2.6. Đối với Điều dưỡng:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian 6 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà như sau:

- 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu – Khoa khám bệnh.

- 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành luân phiên thực hành cụ thể như sau:

+ 2 tháng tại phòng khám các chuyên khoa trực thuộc khoa Khám bệnh (Tai Mũi Họng, Răng Hàm mặt, Mắt, Sản, Da liễu)

+ 2 tháng tại Khoa Ngoại – Gây mê hồi sức

+ 1 tháng tại Khoa Nhi

2.7. Đối với Hộ sinh:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian 6 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà như sau:

- 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu – Khoa khám bệnh.

- 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành luân phiên thực hành cụ thể như sau:

+ 1 tháng tại phòng khám các chuyên khoa trực thuộc khoa Khám bệnh (Tai Mũi Họng, Răng Hàm mặt, Mắt)

+ 4 tháng tại Khoa Phụ sản

2.8. Đối với kỹ thuật xét nghiệm y học:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian 6 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà như sau:

- 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu – Khoa khám bệnh.

- 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa xét nghiệm.

2.9. Đối với Kỹ thuật Hình ảnh Y học:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian 6 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà như sau:

- 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (Bắt buộc) tại phòng cấp cứu – Khoa khám bệnh.

- 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Chẩn đoán hình ảnh – Thăm dò chức năng.

III. Nội dung thực hành

3.1. Đối với Bác sỹ Y khoa

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

+ Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh

+ Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành

+ An toàn người bệnh

+ Đào đức nghề nghiệp

+ Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

+ Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản

+ Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.2. Đối với Bác sỹ Y học cổ truyền

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

+ Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh

+ Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành

+ An toàn người bệnh

+ Đào đức nghề nghiệp

+ Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

+ Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản

+ Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.3. Đối với Bác sỹ Răng hàm mặt

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số VIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

+ Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh

- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành
- + An toàn người bệnh
- + Đào đức nghề nghiệp
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.4. Đối với Y sỹ đa khoa

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số X ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành
- + An toàn người bệnh
- + Đào đức nghề nghiệp
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.5. Đối với Y sỹ Y học cổ truyền

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành
- + An toàn người bệnh
- + Đào đức nghề nghiệp
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.6. Đối với Điều dưỡng

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Thực hiện các định hướng và các quy định về hành nghề Điều dưỡng
- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành
- + Quản lý chăm sóc người bệnh, quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh
- + Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe
- + Chăm sóc sức khỏe cộng đồng
- + Bảo vệ và thực hiện quyền người bệnh
- + An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn
- + Đào đức nghề nghiệp
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.7. Đối với Hộ sinh

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Thực hiện các định hướng và các quy định về hành nghề Hộ sinh
- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành
- + Quản lý chăm sóc người bệnh, quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh
- + Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe
- + Chăm sóc sức khỏe cộng đồng
- + Bảo vệ và thực hiện quyền người bệnh
- + An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn
- + Đào đức nghề nghiệp
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.8. Đối với Kỹ thuật xét nghiệm y học

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Thực hiện các định hướng và các quy định về hành nghề Kỹ thuật y
- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành
- + Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe
- + Chăm sóc sức khỏe cộng đồng
- + Bảo vệ và thực hiện quyền người bệnh, tổ chức/cá nhân sử dụng dịch vụ tại cơ sở
- + An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn
- + Đào đức nghề nghiệp
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.9. Đối với Kỹ thuật Hình ảnh y học

- Thực hành các chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Thực hiện các định hướng và các quy định về hành nghề Kỹ thuật y
- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành
- + Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe
- + Chăm sóc sức khỏe cộng đồng
- + Bảo vệ và thực hiện quyền người bệnh, tổ chức/cá nhân sử dụng dịch vụ tại cơ sở
- + An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn
- + Đào đức nghề nghiệp
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

IV. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

4.1. Đối với Bác sỹ Y khoa

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
+ Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)

- + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
- + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định
- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 8 người
- Người thực hành được thực hành đủ 12 tháng theo đúng quy định.
- 4.2. Đối với Bác sỹ Y học cổ truyền**
- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
 - + Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)
 - + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định
- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 3 người
- Người thực hành được thực hành đủ 12 tháng theo đúng quy định.
- 4.3. Đối với Bác sỹ Răng Hàm Mặt**
- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
 - + Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)
 - + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định
- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 5 người
- Người thực hành được thực hành đủ 12 tháng theo đúng quy định.
- 4.4. Đối với Y sỹ đa khoa**
- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
 - + Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)
 - + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định
- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 3 người
- Người thực hành được thực hành đủ 9 tháng theo đúng quy định.
- 4.5. Đối với Y sỹ Y học cổ truyền**
- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
 - + Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)
 - + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định
- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 2 người
- Người thực hành được thực hành đủ 9 tháng theo đúng quy định.
- 4.6. Đối với Điều dưỡng**
- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
 - + Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)
 - + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định
- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 80 người
- Người thực hành được thực hành đủ 6 tháng theo đúng quy định.
- 4.7. Đối với Hộ sinh**
- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
 - + Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)
 - + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định

- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 20 người
- Người thực hành được thực hành đủ 6 tháng theo đúng quy định.

4.8. Đối với Kỹ thuật xét nghiệm y học

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
 - + Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)
 - + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định
- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 20 người
- Người thực hành được thực hành đủ 6 tháng theo đúng quy định.

4.9. Đối với Kỹ thuật Hình ảnh y học

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:
 - + Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)
 - + Bằng cấp photo công chứng theo quy định
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định
- Cơ sở tiếp nhận thực hành là Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà
- Số lượng người thực hành mỗi năm: 15 người
- Người thực hành được thực hành đủ 6 tháng theo đúng quy định.

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

Đảm nhiệm công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu cơ sở hướng dẫn thực hành số: 48/VBCB-BVBH ngày 02/05/2024 của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
-----	-----------	------------	---------------------	----------------------	--	----------	------------------------------

I. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SỸ Y KHOA

1	Nguyễn Thăng Lợi	Khoa khám bệnh	BSCKII. Nội chung	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội chung - Giám đốc	230062/CCHN-BQP	30/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung
2	Lê Công Tiến	Khoa khám bệnh	ThS.BS. Nội khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp - Trưởng Khoa khám bệnh	0021401/BYT-CCHN; QĐ số 2086/QĐ-BYT ngày 26/5/2016	15/08/2014	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền không dùng thuốc y học cổ truyền kết hợp đa khoa hệ nội tổng hợp; Phục hồi chức năng
3	Vũ Huy Nghĩa	Khoa khám bệnh	BSCKI. Nội, HSCC	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	004698/HNO-CCHN	25/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu
4	Dương Chí Chung	Khoa khám bệnh	ThS.BS Nội, HSCC	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	020083/CCHN-BQP	26/11/2015	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu
5	Nguyễn Văn Tín	Khoa khám bệnh	Tiến sỹ Y học	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp - Khoa khám bệnh	0009907/BYT-CCHN	28/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp
6	Bùi Thị Kim Thanh	Khoa khám bệnh	BSCKI. Nội	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Khoa Nội	009559/TH-CCHN	07/04/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, siêu âm chẩn đoán
7	Nguyễn Thị Hoài Sâm	Khoa khám bệnh	ThS.BSCK. Mắt	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Mắt - Khoa khám bệnh	012297/HNO-CCHN	11/03/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt
8	Nguyễn Thị Kim Dung	Khoa khám bệnh	Bác sỹ Tai Mũi Họng	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai mũi họng - Khoa khám bệnh	033302/HNO-CCHN	28/07/2021	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
9	Nguyễn Tiệp Việt Hoa	Khoa khám bệnh	BSCKI. Da liễu	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Da liễu - Khoa khám bệnh	0013659/BYT-CCHN	27/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu
10	Lưu Quốc Khải	Khoa Phụ sản	BSCKII. Sản phụ khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Phụ sản - KHHGD - Trường khoa Phụ sản - Phó Giám đốc	000551/HNO-CCHN	14/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD, siêu âm sản phụ khoa
11	Nguyễn Thị Vân Anh	Khoa Nhi	BSCKI. Nhi	Bác sỹ KBCB chuyên khoa - Phó Khoa Nhi	006374/HNO-CCHN	06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi
12	Trần Thị Hoa	Khoa Nhi	BSCKI. Nhi	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi- Trường Khoa Nhi	003807/BYT-CCHN	07/03/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi
13	Hoàng Tiến Dũng	Khoa Phụ sản	BSCKI. Phụ sản	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Phụ sản - KHHGD - Khoa Phụ sản	034290/HNO-CCHN	26/01/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD
14	Bùi Minh Phúc	Khoa Phụ sản	BSCKII. Sản phụ khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa sản phụ khoa- Phó Khoa Phụ sản	001010/HB-CCHN	29/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa
15	Nguyễn Đức Âu	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	BSCKII. Ngoại chấn thương	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Ngoại chấn thương - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	080227/CCHN-BQP	19/02/2016	Khám chữa bệnh Ngoại khoa, chuyên khoa chấn thương
16	Tạ Duy Dũng	Khoa Ngoại - GMHS	BSCKII. Ngoại chung	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại - Trường khoa Ngoại - GMHS	230004/CCHN-BQP	30/07/2015	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chung
17	Nguyễn Đình Hòa	Khoa Ngoại- GMHS	PGS.TS.BSNT Ngoại	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	0009257/BYT-CCHN	09/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại

II. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỒI VỚI CHỨC DANH BÁC SỸ Y HỌC CỎ TRUYỀN

1	Nguyễn Tháng Lợi	Khoa khám bệnh	BSCKII. Nội chung	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội chung - Giám đốc	230062/CCHN-BQP	30/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung
---	------------------	----------------	-------------------	--	-----------------	------------	--

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
2	Lê Công Tiến	Khoa khám bệnh	ThS.BS. Nội khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp - Trường Khoa khám bệnh	0021401/BYT-CCHN; QĐ số 2086/QĐ-BYT ngày 26/5/2016	15/08/2014	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền không dùng thuốc y học cổ truyền kết hợp đa khoa hệ nội tổng hợp; Phục hồi chức năng
3	Dương Chí Chung	Khoa khám bệnh	ThS.BS Nội, HSCC	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	020083/CCHN-BQP	26/11/2015	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu
4	Vũ Huy Nghĩa	Khoa khám bệnh	BSCKI. Nội, HSCC	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	004698/HNO-CCHN	25/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu
5	Bùi Thị Kim Thanh	Khoa Khám bệnh	BSCKI. Nội	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Khoa Nội	009559/TH-CCHN	07/04/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, siêu âm chẩn đoán
6	Nguyễn Thị Tuyết	Khoa khám bệnh	BS Y học cổ truyền	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền - Khoa khám bệnh	033334/BYT-CCHN	10/07/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

III. DANH SÁCH NGƯỜI DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SỸ RĂNG HÀM MẶT

1	Nguyễn Tháng Lợi	Khoa khám bệnh	BSCKI. Nội chung	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội chung - Giám đốc	230062/CCHN-BQP	30/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung
2	Dương Chí Chung	Khoa khám bệnh	ThS.BS Nội, HSCC	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	020083/CCHN-BQP	26/11/2015	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu
3	Lê Công Tiến	Khoa khám bệnh	ThS.BS. Nội khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp - Trường Khoa khám bệnh	0021401/BYT-CCHN; QĐ số 2086/QĐ-BYT ngày 26/5/2016	15/08/2014	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền không dùng thuốc y học cổ truyền kết hợp đa khoa hệ nội tổng hợp; Phục hồi chức năng
4	Vũ Huy Nghĩa	Khoa khám bệnh	BSCKI. Nội, HSCC	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	004698/HNO-CCHN	25/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
5	Nguyễn Thị Phương Thảo	Khoa Khám bệnh	ThS.BS. Răng Hàm Mặt	Bác sỹ - Khoa Khám bệnh	006409/HNO-CCHN	22/08/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt

IV. DANH SÁCH NGƯỜI DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH Y SỸ ĐA KHOA

1	Nguyễn Thăng Lợi	Khoa khám bệnh	BSCCKI. Nội chung	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội chung - Giám đốc	230062/CCHN-BQP	30/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung
2	Lê Công Tiến	Khoa khám bệnh	ThS.BS. Nội khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp - Trưởng Khoa khám bệnh	0021401/BYT-CCHN; QĐ số 2086/QĐ-BYT ngày 26/5/2016	15/08/2014	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền không dùng thuốc y học cổ truyền kết hợp đa khoa hệ nội tổng hợp; Phục hồi chức năng
3	Dương Chí Chung	Khoa khám bệnh	ThS.BS Nội, HSCK	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	020083/CCHN-BQP	26/11/2015	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu
4	Vũ Huy Nghĩa	Khoa khám bệnh	BSCCKI. Nội, HSCK	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	004698/HNO-CCHN	25/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu
5	Nguyễn Thị Hoài Sâm	Khoa khám bệnh	ThS.BSCK. Mắt	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Mắt - Khoa khám bệnh	012297/HNO-CCHN	11/03/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt
6	Bùi Thị Kim Thanh	Khoa Khám bệnh	BSCCKI. Nội	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Khoa Nội	009559/TH-CCHN	07/04/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, siêu âm chẩn đoán
7	Nguyễn Tiệp Việt Hoa	Khoa khám bệnh	BSCCKI. Da liễu	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Da liễu - Khoa khám bệnh	0013659/BYT-CCHN	27/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu
8	Tạ Duy Dũng	Khoa Ngoại - GMHS	BSCCKI. Ngoại chung	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại - Trưởng khoa Ngoại - GMHS	230004/CCHN-BQP	30/07/2015	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chung
9	Trần Thị Hoa	Khoa Nhi	BSCCKI. Nhi	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi- Trưởng Khoa Nhi	003807/BYT-CCHN	07/03/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
10	Hoàng Tiến Dũng	Khoa Phụ sản	BSCKI. Phụ sản	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Phụ sản - KHHGD - Khoa Phụ sản	034290/HNO-CCHN	26/01/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD
11	Bùi Minh Phúc	Khoa Phụ sản	BSCKII. Sản phụ khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa sản phụ khoa- Phó Khoa Phụ sản	001010/HB-CCHN	29/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa
12	Nguyễn Thị Kim Dung	Khoa khám bệnh	Bác sỹ Tai Mũi Họng	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai mũi họng - Khoa khám bệnh	033302/HNO-CCHN	28/07/2021	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng
13	Lê Thị Hằng	Khoa Phụ sản	Bác sỹ Sản phụ khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	045297/BYT-CCHN	28/04/2021	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
14	Nguyễn Đức Âu	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	BSCKII. Ngoại chấn thương	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Ngoại chấn thương - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	080227/CCHN-BQP	19/02/2016	Khám chữa bệnh Ngoại khoa, chuyên khoa chấn thương

V. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN

1	Nguyễn Thăng Lợi	Khoa khám bệnh	BSCKII. Nội chung	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội chung - Giám đốc	230062/CCHN-BQP	30/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội chung
2	Lê Công Tiến	Khoa khám bệnh	ThS.BS. Nội khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội tổng hợp - Trưởng Khoa khám bệnh	0021401/BYT-CCHN; QĐ số 2086/QĐ-BYT ngày 26/5/2016	15/08/2014	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền không dùng thuốc y học cổ truyền kết hợp đa khoa hệ nội tổng hợp; Phục hồi chức năng
3	Dương Chí Chung	Khoa khám bệnh	ThS.BS Nội, HSCC	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	020083/CCHN-BQP	26/11/2015	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu
4	Bùi Thị Kim Thanh	Khoa Khám bệnh	BSCKI. Nội	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Khoa Nội	009559/TH-CCHN	07/04/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, siêu âm chẩn đoán

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
5	Vũ Huy Nghĩa	Khoa khám bệnh	BSCKL Nội, HSCC	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu - Khoa khám bệnh	004698/HNO-CCHN	25/06/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu
6	Nguyễn Thị Tuyết	Khoa khám bệnh	BS Y học cổ truyền	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền - Khoa khám bệnh	033334/BYT-CCHN	10/07/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

VI. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI ĐIỀU DƯỠNG

1	Nguyễn Thị Liên	Khoa khám bệnh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng - Khoa khám bệnh	024325/HNO-CCHN	22/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
2	Bùi Thị Hải Yến	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	003769/NB-CCHN	30/08/2018	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ
3	Hà Duy Nghĩa	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	032686/HNO-CCHN	19/05/2021	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BVN-BYT ngày 07/10/2015
4	Nguyễn Thu Hương	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	024157/HNO-CCHN	08/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
5	Nguyễn Thị Thu Thủy	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	036541/BYT-CCHN	20/11/2017	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
6	Phạm Thị Ngọc Dung	Phòng Điều dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn	ThS. Quản lý Bệnh viện	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng Bệnh viện - Phòng Điều dưỡng - KSNK	0022358/BYT-CCHN	31/07/2014	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005QĐ-BNV ngày 22/4/2005

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
7	Nghiêm Thị Hiền	Khoa Ngoại - GMHS	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng Gây mê hồi sức - Khoa Ngoại - GMHS	003019/TQ-CCHN	27/03/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015
8	Ngô Kim Dung	Khoa Nội	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Nội	029406/HNO-CCHN	24/02/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
9	Nguyễn Thị Phương	Khoa CDHA-TDCN	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa CDHA-TDCN	024265/HNO-CCHN	16/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
10	Lê Phương Thảo	Khoa Khám bệnh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Khám bệnh	026558/HNO-CCHN	21/01/2019	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
11	Nguyễn Thị Linh	Khoa CDHA-TDCN	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa CDHA-TDCN	025633/HNO-CCHN	21/09/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
12	Trần Thị Huyền	Khoa Nội	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng - Khoa Nội	024560/HNO-CCHN	12/06/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
13	Phạm Thị Anh	Khoa Ngoại - GMHS	Cử nhân Điều dưỡng (CN GMHS)	Điều dưỡng Gây mê hồi sức - Khoa Ngoại - GMHS	027767/HNO-CCHN	10/07/2019	Thực hiện theo QĐ tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015
14	Nguyễn Thị Phương	Khoa Ngoại - GMHS	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng Gây mê hồi sức - Khoa Ngoại - GMHS	024323/HNO-CCHN	22/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
15	Phạm Thị Thương Huyền	Khoa Nhi	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Nhi	024385/HNO-CCHN	29/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
16	Nguyễn Thị Phương Anh	Khoa Nhi	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Nhi	024158/HNO-CCHN	08/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
17	Phạm Văn Hoàng	Khoa Ngoại - GMHS	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - GMHS	024684/HNO-CCHN	22/06/2018	Thực hiện theo QĐ tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
18	Nguyễn Thị Minh Tuyết	Khoa Khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Khám bệnh	024682/HNO-CCHN	22/06/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
19	Nguyễn Thị Thu Hà	Khoa Ngoại - GMHS	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng - Khoa Ngoại - GMHS	024480/HNO-CCHN	08/06/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
20	Phạm Quốc Anh	Khoa Ngoại - GMHS	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - GMHS	024475/HNO-CCHN	08/06/2018	Thực hiện theo QĐ tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015
21	Đỗ Quang Duy	Phòng Điều dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng Điều dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn	030880/HNO-CCHN	09/09/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
22	Trần Khánh Huyền	Khoa Khi	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Khi	011685/HNO-CCHN	23/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
23	Nguyễn Bích Hạnh	Khoa Nhi	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Nhi	023324/HNO-CCHN	29/12/2017	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015
24	Bùi Khánh Ly	Khoa CDHA-TDCN	Cao đẳng hộ sinh	Điều dưỡng - Khoa CDHA-TDCN	030902/HNO-CCHN	11/09/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/05/2015
25	Ngô Thị Phương	Khoa khám bệnh	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa khám bệnh	006689/TNG-CCHN	30/07/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuẩn Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.
26	Đỗ Thu Huệ	Khoa Ngoại - GMHS	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - GMHS	029394/HNO-CCHN	24/02/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
27	Ngô Hồng Hoa	Khoa Nhi	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Nhi	033191/HNO-CCHN	19/07/2021	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015
28	Phan Thị Thủy	Khoa Khám bệnh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Khám bệnh	033917/HNO-CCHN	16/12/2021	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
29	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Khoa ngoại - GMHS	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa ngoại - GMHS	005911/HY-CCHN	28/10/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
30	Lê Thị Khánh Linh	Khoa Nhi	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Nhi	011729/HP-CCHN	04/02/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015
31	Phạm Thị Phương Thảo	Khoa Nhi	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Nhi	032419/HNO-CCHN	09/04/2021	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
32	Bùi Thị Hằng	Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức	031034/HNO-CCHN	29/09/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
33	Trần Thị Thủy	Khoa Ngoại - GMHS	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - GMHS	024108/HNO-CCHN	20/04/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015
34	Vũ Thị Phương Thảo	Khoa Ngoại - GMHS	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - GMHS	033349/HNO-CCHN	06/08/2021	Thực hiện theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 7/10/2015
35	Dương Thị Loan	Khoa Ngoại - GMHS	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - GMHS	033310/HNO-CCHN	02/08/2021	Thực hiện theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 7/10/2015

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
36	Bùi Thị Nga	Khoa Ngoại - GMHS	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng gây mê hồi sức - Khoa Ngoại - GMHS	006185/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
37	Trần Thị Thanh Tâm	Khoa Nhi	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng-Khoa Nhi	019089/HNO-CCHN	04/05/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015

VII. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH HỘ SINH

1	Hoàng Tiến Dũng	Khoa Phụ sản	BSCKI. Phụ sản	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Phụ sản - KHHGD - Khoa Phụ sản	034290/HNO-CCHN	26/01/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD
2	Bùi Minh Phúc	Khoa Phụ sản	BSCKII. Sản phụ khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa sản phụ khoa- Phó Khoa Phụ sản	001010/HB-CCHN	29/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa
3	Lê Thị Hằng	Khoa Phụ sản	Bác sỹ Sản phụ khoa	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản	045297/BYT-CCHN	28/04/2021	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa
4	Bùi Thị Hải Yến	Khoa Phụ sản	Cao đẳng Hộ sinh	Hộ sinh - Hộ sinh trưởng - Khoa Phụ sản	0004854/BD-CCHN	19/10/2015	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011
5	Bùi Thị Hải Yến	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng Khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	003769/NB-CCHN	30/08/2018	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường, theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ
6	Nguyễn Thị Liên	Khoa khám bệnh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng- Khoa khám bệnh	024325/HNO-CCHN	22/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
7	Nguyễn Thị Thu Thủy	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	036541/BYT-CCHN	20/11/2017	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
8	Nguyễn Thị Nga	Khoa Phụ sản	Cao đẳng Hộ sinh	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	024481/HNO-CCHN	08/06/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
9	Nguyễn Thu Hương	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	024157/HNO-CCHN	08/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
10	Dương Thị Thu Hiền	Khoa Phụ sản	Cao đẳng hộ sinh	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	030965/HNO-CCHN	22/09/2020	Thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
11	Phạm Thị Thu Hương	Khoa Phụ sản	Cao đẳng hộ sinh	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	031177/HNO-CCHN	19/10/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/05/2015
12	Phạm Thị Thùy Trang	Khoa Phụ sản	Cao đẳng hộ sinh	Hộ sinh - Khoa Phụ sản	031475/HNO-CCHN	21/11/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
13	Hà Duy Nghĩa	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	032686/HNO-CCHN	19/05/2021	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BVN-BYT ngày 07/10/2015

VIII. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thoa	Khoa Xét nghiệm	Cử nhân Xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm	000714/LS-CCHN	21/06/2017	Chuyên khoa xét nghiệm
2	Bùi Thị Hải Yến	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	003769/NB-CCHN	30/08/2018	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường, theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ
3	Nguyễn Thị Liên	Khoa khám bệnh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng - Khoa khám bệnh	024325/HNO-CCHN	22/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
4	Nguyễn Thị Thu Thủy	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	036541/BYT-CCHN	20/11/2017	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
5	Nguyễn Thị Kim Thảo	Khoa Xét nghiệm	Cao đẳng Xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm	020128/HNO-CCHN	20/10/2016	Kỹ thuật viên xét nghiệm
6	Phùng Thị Lan Trinh	Khoa Xét nghiệm	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm	026860/HNO-CCHN	21/03/2019	Kỹ thuật viên xét nghiệm
7	Nguyễn Thu Hương	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	024157/HNO-CCHN	08/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
8	Nguyễn Việt Anh	Khoa Xét nghiệm	KTV Xét nghiệm (Cao đẳng)	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm	026712/HNO-CCHN	28/02/2019	Kỹ thuật viên xét nghiệm
9	Hà Duy Nghĩa	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	032686/HNO-CCHN	19/05/2021	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BVN-BYT ngày 07/10/2015
10	Hoàng Văn Vương	Khoa Xét nghiệm	Cao đẳng xét nghiệm y học	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm	029711/HNO-CCHN	09/04/2020	Kỹ thuật viên xét nghiệm

IX. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC

1	Nguyễn Phúc Hoàn	Khoa ĐHA-TDCN	BSCKII. ĐHA	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khoa ĐHA-TDCN	004044/HNO-CCHN	05/08/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
2	Nguyễn Thị Thu Trang	Khoa ĐHA-TDCN	BSCKI. ĐHA	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khoa ĐHA-TDCN	003452/BN-CCHN	27/11/2020	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh

STT	Họ và tên	Khoa/phòng	Trình độ chuyên môn	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
3	Bùi Thị Hải Yến	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng Khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	003769/NB-CCHN	30/08/2018	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ
4	Nguyễn Thị Liên	Khoa khám bệnh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng - Khoa khám bệnh	024325/HNO-CCHN	22/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
5	Nguyễn Thị Thu Thủy	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng Khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	036541/BYT-CCHN	20/11/2017	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
6	Nguyễn Thu Hương	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng Khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	024157/HNO-CCHN	08/05/2018	Thực hiện theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015
7	Vũ Văn Tuấn	Khoa CĐHA-TDCN	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật viên - Khoa CĐHA-TDCN	014679/HNO-CCHN	23/09/2016	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh
8	Hà Duy Nghĩa	Khoa khám bệnh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng - Phòng Khám cấp cứu - Khoa khám bệnh	032686/HNO-CCHN	19/05/2021	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BVN-BYT ngày 07/10/2015
9	Nguyễn Văn Tam	Khoa CĐHA-TDCN	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật viên - Khoa CĐHA-TDCN	037983/HNO-CCHN	00/01/1900	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh

BẢN SAO

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 202...../BYT - GPHĐ

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

**CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐƯƠNG VỚI BẢN CHÍNH**

BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ BÁC HÀ

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: **Bác Sĩ Nguyễn Văn Cường** Ngày cấp: 30/7/2015.

Nơi cấp: Bộ Quốc phòng

Hình thức tổ chức: Bệnh viện đa khoa

Địa điểm: số 137 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được

Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động

Thời gian làm việc hàng ngày: 24/24 giờ.

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2021

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Trường Sơn



CÔNG CHỨNG VIÊN

Nguyễn Đình Bắc Lâm